

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *721* /STNMT-TTr

Điện Biên, ngày *25* tháng 7 năm 2019

V/v rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật là nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Thực hiện Văn bản số 1951/UBND-KTN ngày 03/7/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật là nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai.

Trên cơ sở số liệu báo cáo của Thanh tra tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp báo cáo rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật là nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh (có Dự thảo báo cáo kèm theo).

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh xem xét, ban hành báo cáo gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngôn Ngọc Khuê

Số: /BC-UBND
(DỰ THẢO)

Điện Biên, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật là nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai

Thực hiện Văn bản số 3077/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 27/6/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật là nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai;

UBND tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai (số liệu báo cáo từ 01/7/2014 đến 30/12/2018):

a) Tổng số đơn thư nhận được: 1.386 đơn

- Số đơn không đủ điều kiện xử lý do trùng lặp, đơn nặc danh, đơn không rõ nội dung và địa chỉ: 110 đơn;

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 1.276 đơn, trong đó:

* Phân loại theo nội dung:

+ 298 đơn có nội dung về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư;

+ 88 đơn có nội dung về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

+ 03 đơn có nội dung về thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

+ 887 đơn có nội dung khác.

* Phân loại theo đơn đủ điều kiện xử lý:

+ Số đơn khiếu nại: 117 đơn;

+ Số đơn tố cáo: 19 đơn;

+ Số đơn tranh chấp đất đai: 457 đơn;

+ Số đơn kiến nghị, phản ánh, đơn khác: 683 đơn;

b) Kết quả xử lý.

- Số đơn (vụ việc) thuộc thẩm quyền của tỉnh (bao gồm khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai): 23 đơn

- Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 494 đơn;

- Hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 759 văn bản.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai

Tổng số vụ việc khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh giải quyết là 23 vụ việc:

a) Kết quả giải quyết về khiếu nại: Số vụ việc đã giải quyết xong 17 vụ việc (trong đó số vụ việc khiếu nại đúng 05 vụ, số vụ việc khiếu nại sai 11 vụ, số vụ việc khiếu nại có đúng có sai 01 vụ). Số vụ việc đang giải quyết 0 vụ. Số vụ việc còn tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ.

b) Kết quả giải quyết về tố cáo: 0 vụ

c) Kết quả giải quyết về tranh chấp đất đai: Số vụ việc đã giải quyết 06 vụ việc. Số vụ việc đang giải quyết 0 vụ. Số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ.

d) Kết quả giải quyết 528 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng kéo dài theo Kế hoạch 1130/KH-TTCT ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài

Tỉnh Điện Biên không có vụ việc nào trong tổng số 528 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng kéo dài theo Kế hoạch 1130/KH-TTCT ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ.

e) Tổng số tiền, đất đai, tài sản đã kiến nghị thu hồi về cho nhà nước và trả lại cho công dân qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai; số công dân được bảo vệ quyền lợi; phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (hành chính, chuyển cơ quan điều tra xử lý):

- Tổng số diện tích đất đai kiến nghị trả lại cho công dân qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai: 32.255,2 m²;

- Tổng số công dân được bảo vệ quyền lợi qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai: 124 công dân.

3. Những vướng mắc tồn tại trong hệ thống pháp luật đất đai về giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai

a) Tồn tại, hạn chế:

- Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Đất đai với Luật Tố tụng hành chính giữa một bên có Giấy chứng nhận và một bên không có Giấy chứng nhận có các quy định không thống nhất trong việc giải quyết khiếu nại. Do vậy đa phần công dân không khởi kiện vụ việc tranh chấp ra Tòa án hành chính, mà vẫn đề nghị các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các cấp chính quyền giải quyết, dẫn đến các cơ quan hành chính nhà nước gặp khó khăn, vướng mắc và kéo dài trong giải quyết. Thậm chí quyền giải quyết tố cáo hành vi liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai đã được quy định tại Luật Tố cáo 2018 (đã có hiệu lực thi hành), Luật Đất đai lại chưa có hướng dẫn sửa đổi, bổ sung.

- Chính sách, pháp luật đất đai liên quan đến giá đất bồi thường và cơ chế điều chỉnh giá theo thời gian, khung giá đền bù giải phóng mặt bằng còn thấp hơn so với thực tế; nhiều dự án được phân thành các giai đoạn khác nhau nên kéo dài, đã dẫn đến việc so sánh giá bồi thường giữa các dự án từ đó dẫn đến khiếu kiện;

- Vấn đề thời hạn giải quyết khiếu nại: Quy định về thời hạn giải quyết khiếu nại trong Luật khiếu nại như hiện nay là chưa phù hợp, đặc biệt là đối với nơi có địa bàn rộng, đi lại khó khăn. Trên thực tế nhiều vụ

- Do nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế. Có một số trường hợp người khiếu nại thực hiện không nghiêm túc Quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật; tiếp tục đòi hỏi quyền, lợi ích vượt quá khung quy định của chính sách, pháp luật. Có nhiều trường hợp đã được cấp chính quyền, cơ quan quản lý đất đai đã giải thích, hướng dẫn và trả lời bằng nhiều văn bản rất rõ ràng theo đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước nhưng vẫn cố tình đeo bám, khiếu nại, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

4. Đề xuất kiến nghị

- Các bộ, ngành Trung ương cần thống nhất, kịp thời tham mưu Chính phủ, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đồng bộ khi các văn bản Luật có thay đổi, điều chỉnh, hoặc ban hành mới.

- Đề nghị tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giải quyết khiếu nại đất đai phù hợp với thực tiễn và khắc phục những hạn chế, bất cập của pháp luật khiếu nại như đã nêu trên;


- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ tiếp công dân, kỹ năng tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo; bố trí cán bộ làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư ổn định và có trình độ để nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc;

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo và xử lý việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật nhằm đảm bảo thực hiện và chấp hành đúng quy định; hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo đã có quyết định giải đúng chính sách, pháp luật, dân vẫn tiếp tục khiếu kiện;

- Tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật Đất đai cho cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về đất đai tại địa phương, đặc biệt cấp xã (phường, thị trấn), người dân ở những nơi vùng sâu, vùng xa vùng có điều kiện kinh tế khó khăn;

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Điện Biên về việc rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật là nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

việc giải quyết không kịp theo thời hạn giải quyết đã quy định, vi phạm thời hạn giải quyết; đặc biệt các vụ việc có nội dung xác minh phức tạp ở nhiều nơi, nhiều cấp, phải xác minh thu thập hồ sơ tài liệu nhiều tổ chức, cá nhân mới có thể kết luận đầy đủ, chính xác; có trường hợp chính người khiếu nại không phối hợp, không trung thực đã kéo dài thêm thời gian thực hiện giải quyết.

- Theo quy định của Luật khiếu nại thì quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật thì phải được thi hành ngay. Tuy nhiên, trên thực tế nhiều quyết định giải quyết khiếu nại lần hai đã có hiệu lực, nhưng người khiếu nại không chấp hành, tiếp tục thực hiện khiếu kiện đến cơ quan Tòa án về quyết định hành chính (quyết định giải quyết khiếu nại lần 2) để được giải quyết theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Như vậy, một vụ việc khiếu nại được giải quyết rất nhiều lần mà không có tình tiết mới, gây mất thời gian, công sức của nhiều cơ quan, tổ chức; không ít vụ việc đã giải quyết kết luận, đúng chính sách, pháp luật công dân vẫn không đồng ý, tiếp tục khiếu nại lên Trung ương và nhiều cơ quan, không có điểm dừng.

- Theo quy định của pháp luật về khiếu nại và tranh chấp đất đai hiện nay, về chính sách đãi ngộ cho người trực tiếp thực hiện giải quyết còn chưa thật sự thỏa đáng, chưa tương xứng so với trách nhiệm và công việc phải làm nhất là thực hiện giải quyết các vụ việc khiếu kiện, tranh chấp phức tạp. Việc thực hiện giải quyết các vụ khiếu kiện, tranh chấp đất đai thường thực hiện theo phân công và theo trách nhiệm quy định; còn trên thực tế hiện nay cho thấy, chưa khuyến khích, thu hút được cán bộ về công việc này.

b) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Đất đai là tư liệu sản xuất đặc biệt, nhạy cảm; vấn đề sử dụng đất đai luôn ở trạng thái động, luôn có sự biến động, xáo trộn về chủ sử dụng đất và biến động về ranh giới thửa đất theo từng giai đoạn, thời kỳ quản lý; hồ sơ giấy tờ trong quản lý thiếu, không đầy đủ, dẫn đến tranh chấp, phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Việc giải quyết khiếu kiện, tranh chấp đất đai, công tác hoà giải ở cấp cơ sở hiện nay còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, một số cán bộ làm công tác tiếp dân do hạn chế về trình độ nên quá trình giải thích không thuyết phục theo chính sách pháp luật, chưa hướng dẫn cụ thể cho dân về việc nộp đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xảy ra tình trạng dân đi khiếu kiện nhiều nơi, nhiều cấp. Cán bộ phục vụ cho công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại nhiều cơ quan, đơn vị còn thiếu, hoặc kiêm nhiệm nhiều việc, chưa đáp ứng được khối lượng công việc cần phải thực hiện theo đúng thời gian quy định, dẫn đến một số vụ việc khiếu nại của công dân chưa được giải quyết kịp thời, vi phạm về thời hạn giải quyết, dân bức xúc dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện.

KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2019 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Nội dung	Tổng số đơn thư nhận được	Phân loại đơn						Kết quả giải quyết									
			Số đơn không đủ điều kiện xử lý	Số đơn đủ điều kiện xử lý	Phân loại đơn theo nội dung				Tổng số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc đã giải quyết xong	Trong đó			Số vụ việc đang giải quyết	Trong đó		Số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết	Lý do
					Có nội dung về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, TĐC	Có nội dung về cấp GCNQSDĐ	Có nội dung về thực hiện QH, KHSDD	Có nội dung khác			Số vụ việc khiếu nại đúng	Số vụ việc khiếu nại sai	Số vụ việc có đúng, có sai		Số vụ vướng do chính sách pháp luật đất đai	Nội dung vướng mắc cụ thể		
TỔNG CỘNG		1386	110	1276	298	88	3	887	941	919				22				
A	Khiếu nại	152	35	117	80	27	3	7	71	63	3	37	23	8				
B	Tổ cáo	24	5	19	2	9	0	8	3	3								
C	Tranh chấp	482	25	457				457	406	395				11				
D	Kiến nghị, phản ánh, đơn khác	728	45	683	216	52		415	461	458				3				